

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 279/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978

- **Bị đơn:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1977

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Con chung Bùi Thị Thu T sinh ngày 23/11/1997 đã trưởng thành nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Tuyết T1 sinh ngày 27/5/2008. Anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Gia K sinh ngày 15/7/2014. Chị H, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền đi lại thăm nom và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị H, anh T có

quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu số 0004584 ngày 22/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ được chuyển thành tiền án phí và trả lại chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;*
- *Nơi ĐKKH: UBND xã K;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên